

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 129/2022/HSST

Ngày 22 - 8 - 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quản Hữu Chiến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Bắc Hải, bà Bùi Thị Đào.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Anh Cương, ông Nguyễn Đà Giang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thuỳ Hương - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 15 và 22 tháng 8 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 116/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 138/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2022; Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 09/2022/QĐST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Trần Văn A, sinh ngày 30/8/1963. Nơi cư trú: Tổ 3, thị trấn SM, huyện SM, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ văn hóa: 10/10; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông Trần Văn A1 (đã chết) và bà Bùi Thị A2; có vợ là Nguyễn Thị A3 và có 02 con (con lớn nhất sinh năm 1993, con nhỏ nhất sinh năm 2012); Tiền án, Tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/12/2021 đến ngày 28/02/2022 thì được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Trọng B, sinh ngày 03/5/1975. Nơi cư trú: Tổ 4, thị trấn SM, huyện SM, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: kinh doanh; Trình độ văn hóa: 9/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông Nguyễn Trọng B1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị B2; có vợ là Nguyễn Thị C và có 03 con (con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2013); Tiền án, Tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/11/2021 đến ngày 20/01/2022 thì được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Công ty Cổ phần gạch tuynel XC. Địa chỉ: Bản XC, xã NN, huyện SM, tỉnh

Sơn La. Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị C - Giám đốc. Có mặt.

+ Ông Nguyễn Đình D, sinh năm 1967. Nơi cư trú: Tổ 3, thị trấn SM, huyện SM, tỉnh Sơn La. Có mặt.

+ Ông Nguyễn Văn E, sinh năm 1967 và bà Bùi Thị F, sinh năm 1970. Nơi cư trú: Tổ 3, thị trấn SM, huyện SM, tỉnh Sơn La. Có mặt.

+ Bà Nguyễn Thị C, sinh năm: 1983. Nơi cư trú: Tổ 4, thị trấn SM, huyện SM, tỉnh Sơn La. Có mặt.

+ Ông Trần Hải G, sinh năm: 1993. Nơi cư trú: Tổ 3, thị trấn SM, huyện SM, tỉnh Sơn La. Có mặt.

+ Ông Nguyễn Văn H, sinh năm: 1967. Nơi cư trú: Đội 4, thôn ĐK, xã TH, huyện YM, tỉnh HY. Có mặt.

+ Bà Bùi Thị I, sinh năm 1966. Nơi cư trú: Tổ 3, thị trấn SM, huyện SM, tỉnh Sơn La. Có mặt.

+ Ông Đoàn Văn J, sinh năm: 1970. Nơi cư trú: Bản HM, xã NN, huyện SM, tỉnh Sơn La. Có mặt.

+ Bà Bùi Phương K, sinh năm: 1987. Nơi cư trú: Bản HM, xã NN, huyện SM, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Công ty Cổ phần vật liệu xây dựng SM (viết tắt là Công ty SM), trụ sở tại Bản XC, xã NN, huyện SM được thành lập tháng 6/2018 với 06 cổ đông. Trong đó, Trần Văn A, sinh năm 1963, là Chủ tịch Hội đồng quản trị (giữ 30% cổ phần), Nguyễn Trọng B, sinh năm 1975 là Giám đốc, người đại diện theo pháp luật của Công ty (giữ 20% cổ phần). Các cổ đông khác góp vốn đầu tư dây chuyền, thiết bị máy móc, phương tiện để sản xuất gạch theo tỷ lệ cổ phần: ông Đoàn Văn J, sinh năm 1970, trú tại bản HM, xã NN, huyện SM góp 10% cổ phần; ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1967, trú tại TH, YM, HY góp 10% cổ phần; bà Bùi Thị I, sinh năm 1966, trú tại tổ 3, thị trấn SM, huyện SM góp 20% cổ phần; ông Nguyễn Văn E, sinh năm 1967, trú tại tổ 3, thị trấn SM, huyện SM góp 10% cổ phần. Công ty lập dự án Nhà máy gốm và sản xuất vật liệu xây dựng công nghệ cao, được Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La cấp Quyết định chủ trương đầu tư số 2157/QĐ-UBND ngày 04/9/2018, Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đầu tư mã số 4043043415 ngày 06/9/2018, Sở Tài nguyên và Môi trường cấp và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS309077 diện tích 1,2ha để xây dựng nhà máy.

Mặc dù chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép khai thác tài nguyên (đất sét) để sản xuất gạch nhưng từ tháng 5/2019 đến tháng 4/2020, Trần

Văn A và Nguyễn Trọng B đã thuê công nhân khai thác đất sét tại khu vực xây dựng nhà máy và lấn vào khu vực quy hoạch mỏ đất chưa được bán đấu giá quyền khai thác để sản xuất 3.479.990 (*Ba triệu bốn trăm bảy mươi chín nghìn chín trăm chín mươi*) viên gạch Tuynel 02 lỗ, bán cho nhiều tổ chức, cá nhân. Ngày 29/6/2019, Công ty SM bị UBND tỉnh Sơn La quyết định xử phạt hành chính 350.000.000 đồng do không có thủ tục Đánh giá tác động môi trường được phê duyệt, hình phạt bổ sung đình chỉ hoạt động trong thời gian 09 tháng kể từ ngày 30/6/2019; ngày 02/7/2019 Sở xây dựng ra Quyết định xử phạt hành chính số 76/QĐ-XPVPHC số tiền 17.500.000 đồng về hành vi Khởi công thi công công trình chưa có thiết kế bản vẽ thi công được phê duyệt; Ngày 18/4/2020 Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sơn La ra Quyết định xử phạt hành chính số tiền 40.000.000 đồng về hành vi không thực hiện hoạt động đầu tư theo đúng nội dung trong giấy chứng nhận đầu tư, quyết định chủ trương đầu tư của UBND tỉnh. Ngày 20/4/2020 Công ty cổ phần vật liệu xây dựng SM Thông báo chấm dứt hoạt động đầu tư dự án. Ngày 29/4/2020, Sở Kế hoạch và Đầu tư ra Thông báo số 777/TB-SKHĐT về việc chấm dứt hoạt động dự án, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư dự án Nhà máy Gốm và sản xuất vật liệu xây dựng cao SM.

Tháng 5/2020, các cổ đông của Công ty SM thống nhất thành lập công ty mới mang tên Công ty cổ phần gạch Tuynel XC (*viết tắt là Công ty XC*) để lập dự án sản xuất gạch Tuynel. Công ty XC đã đăng ký và được Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số 5500610281 ngày 12/5/2020. Về hình thức, Công ty XC mua lại dây chuyền thiết bị, máy móc của Công ty SM, cổ phần của Trần Văn A chuyển cho Trần Hải G (*con trai A*) đứng tên, cổ phần của Nguyễn Trọng B chuyển cho Nguyễn Thị C (*Vợ B*) đứng tên và làm Giám đốc Công ty XC, cổ phần của Nguyễn Văn E được chuyển cho Bùi Thị F (*vợ E*) đứng tên; các cổ đông: Bùi Thị I, Đoàn Văn J, Nguyễn Văn H vẫn đứng tên cổ phần trong Công ty XC; ngoài ra các cổ đông bán 20% cổ phần của Công ty cho ông Nguyễn Đình D, sinh năm 1967, trú tại tổ 3, thị trấn SM, huyện SM (cổ đông mới). Thực tế, không có việc mua bán dây chuyền thiết bị, máy móc giữa hai công ty cũng như không có việc chuyển nhượng cổ phần giữa Trần Văn A với Trần Hải G, Nguyễn Trọng B với Nguyễn Thị C và Nguyễn Văn E với Bùi Thị F.

Từ tháng 5/2020 đến tháng 9/2021, Trần Văn A và Nguyễn Trọng B vừa làm thủ tục xin cấp phép đầu tư dự án Nhà máy sản xuất gạch Tuynel XC (*thuộc Công ty XC*) vừa điều hành việc thuê công nhân khai thác đất sét sản xuất 31.020.674 viên gạch, bán ra thị trường 29.920.874 viên, tồn kho 1.099.800 viên và một khối lượng lớn đất trong khi lưu chứa. Công ty XC trong quá trình sản xuất gạch Tuynel để bán ra thị trường chưa được cấp có thẩm quyền cấp giấy phép khai thác tài nguyên đất sét để làm nguyên liệu sản xuất. Toàn bộ nguyên liệu đầu vào (đất sét) để sản xuất gạch được khai thác trên diện tích đất được UBND tỉnh Sơn La cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Công ty cổ phần vật liệu xây dựng SM và phần đất giáp với nhà xưởng đặt dây chuyền sản xuất gạch.

Ngày 09/9/2021, Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu (PC03) Công an tỉnh Sơn La kiểm tra hành chính, phát hiện xe ô tô biển kiểm soát 26C-080.69 do Lương Văn Ng, sinh năm 1989, trú tại xã NN, huyện SM, là lái xe của Công ty XC (chưa ký hợp đồng lao động) điều khiển vận chuyển 15.000 viên gạch tuynel (loại 02 lỗ) từ Công ty XC đi giao cho khách hàng tại huyện Sốp Cộp nhưng không có giấy tờ theo quy định. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra tại Công ty XC, lập biên bản và thu giữ toàn bộ phương tiện, máy móc, tài liệu liên quan đến hành vi khai thác trái phép tài nguyên của Công ty. Đồng thời, các cơ quan tiến hành tố tụng đã khám nghiệm hiện trường, xác định khu vực đồi đất phía sau giáp với nhà xưởng đất đã bị đào bới, san gạt trên diện tích rộng, có khối lượng lớn đất được san gạt tập kết gần khu vực dây chuyền làm gạch.

Vật chứng thu giữ:

- 01 ô tô tải tự đổ Biển kiểm soát 26C-04341 màu xanh cửu long, nhãn hiệu HOWO, tải trọng 24.000kg (đã qua sử dụng); 01 ô tô tải tự đổ BKS 26C-08069 màu xanh cửu long, nhãn hiệu HOWO, tải trọng 24.000kg (đã qua sử dụng); 01 xe nâng tải màu vàng đen, nhãn hiệu Liugong (đã qua sử dụng); 01 xe nâng tải màu đỏ đen, nhãn hiệu HeLi (đã qua sử dụng); 01 máy xúc lật màu vàng đen, nhãn hiệu HJ930G (đã qua sử dụng); 01 máy xúc màu vàng, nhãn hiệu KOMATSU PC300LC (đã qua sử dụng); 01 máy xúc màu vàng, nhãn hiệu HUYNDAI 220LC (đã qua sử dụng); 01 Dây chuyền sản xuất gạch Tuynel (đã qua sử dụng).

- 1.099.800 viên gạch Tuynel (đã giao lại cho Trần Văn A, Nguyễn Trọng B - quản lý, trong quá trình được giao quản lý vật chứng, các bị cáo đã để cho một số người dân lấy gạch, số lượng 100.000 viên. Còn lại 999.800 viên).

- 1.822,74 m³ đất sét làm nguyên liệu sản xuất gạch được tập kết tại kho đất gần dây chuyền sản xuất của Công ty gạch Tuynel XC.

- 15.000 viên gạch Tuynel 02 lỗ (thu trên thùng xe ô tô Biển kiểm soát 26C-08069 của Công ty cổ phần gạch Tuynel XC), Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tạm giữ khi đang vận chuyển đi giao cho khách hàng.

- *(Số vật chứng trên đã được niêm phong, Cơ quan cảnh sát điều tra đang tạm giao cho các cổ đông của Công ty SM và Công ty XC quản lý).*

- Thu giữ tại trụ sở Công ty: 01 Cây máy tính Màu đen, nhãn hiệu Vostro, intel(r) core i7-8700 cpu; 01 Cây máy tính màu đen, nhãn hiệu DELL Optiplex 790 (đều đã qua sử dụng).

Tạm giữ của bị can Nguyễn Trọng B 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A51; tạm giữ của bị can Trần Văn A 02 điện thoại gồm 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 1280 và 01 điện thoại nhãn hiệu MASTEL 112.

(Số vật chứng trên đang được lưu giữ, bảo quản tại Kho vật chứng thuộc Phòng Cảnh sát thi hành án và hỗ trợ tư pháp Công an tỉnh Sơn La).

Kết quả Giám định

Cơ quan Cảnh sát điều tra ban hành các Quyết định: số 115/QĐ-CSKT ngày 14/9/2021, số 128/QĐ-CSKT ngày 01/11/2021 và số 04/QĐ-CSKT ngày 06/01/2022 trưng cầu Trung tâm giám định chất lượng xây dựng - Sở Xây dựng tỉnh Sơn La để xác định khối lượng, chất lượng, giá trị đất sét của Công ty SM và Công ty XC dùng để sản xuất gạch bán ra thị trường, gạch tạm giữ tại Công ty và khối lượng đất trong kho chứa.

Trung tâm giám định chất lượng xây dựng - Sở xây dựng đã ban hành các Kết luận giám định sau: Kết luận giám định số 19/BCGD-TTGD ngày 24/9/2021, kết luận: Đất trong kho chứa của Công ty là đất sét. Tổng khối lượng xác định từ khối lượng đất lưu trữ tại kho chứa và nguyên liệu đất sét để sản xuất 1.099.800 viên gạch tuynel là 3.273,25 m³ có giá trị 176.526.373 đồng.

Kết luận giám định số 20/BCGD-TTGD ngày 04/11/2021, kết luận: Tổng khối lượng đất để sản xuất 29.920.874 viên gạch Tuynel 2 lỗ (*Số lượng gạch Công ty XC đã bán ra thị trường từ tháng 7/2020 đến tháng 9/2021*) là 37.401,09 m³ có giá trị 2.017.040.919 đồng.

Kết luận giám định số 11/BCGD-TTGD ngày 06/01/2022, kết luận: Tổng khối lượng đất để sản xuất 3.479.990 viên gạch Tuynel 2 lỗ (*Số lượng gạch Công ty SM đã bán ra thị trường từ tháng 5/2019 đến tháng 4/2020*); 15.000 viên gạch Tuynel 2 lỗ bị tạm giữ khi đang vận chuyển giao cho khách hàng là 4.368,74 m³ có giá trị 235.606.013 đồng.

Tổng khối lượng đất sét đã được khai thác và sử dụng một phần để sản xuất gạch quy đổi được 45.043,08 m³ có giá trị 2.429.173.000 đồng (*Hai tỷ bốn trăm hai mươi chín triệu một trăm bảy mươi ba nghìn đồng*).

Ngày 06/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 05/QĐ-CSKT để xác định thiệt hại về thuế, phí từ việc khai thác đất sét trái pháp luật để sản xuất gạch bán ra thị trường của Công ty SM và Công ty XC. Xác định vi phạm của công ty trong lĩnh vực thuế. Ngày 27/01/2022, Giám định viên Cục thuế tỉnh Sơn La kết luận giám định: xác định giá trị thuế, phí tính từ Quý 4/2018 đến Quý 4/2020 Công ty SM còn phải nộp 2.329.342.611 đồng.

Ngày 25/01/2022, Giám định viên Cục thuế tỉnh Sơn La kết luận giám định: xác định các loại thuế, phí Công ty XC khai thác đất sét trái pháp luật để sản xuất gạch bán ra thị trường từ tháng 5/2020 đến tháng 9/2021 là 1.236.937.797 đồng. Khối lượng đất sét khai thác đối với số lượng gạch còn tồn trong kho và trên phương tiện vận tải cùng khối lượng đất trong kho chứa hiện đang bị Cơ quan điều tra tạm giữ chịu thuế tài nguyên là 58.762.558 đồng và Phí bảo vệ môi trường 5.431.834 đồng.

Quá trình điều tra, Trần Văn A, Nguyễn Trọng B khai nhận:

Phần lớn giá trị cổ phần các cổ đông sử dụng đầu tư cơ sở hạ tầng, trang thiết bị, dây chuyền máy móc được vay tại ngân hàng. Để có tiền trả lãi, gốc, trả cổ tức cho các cổ đông, các bị can đã thuê công nhân khai thác đất sét, đưa dây chuyền vào sản xuất gạch bán ra thị trường trong khi cả hai Công ty chưa được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép khai thác khoáng sản.

Các cổ đông khác khai nhận: Công ty SM và Công ty XC thành lập với mục đích sản xuất vật liệu xây dựng; kinh doanh, bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng; khai thác đất, đá, cát, sỏi... Việc tổ chức sản xuất, kinh doanh giao toàn bộ cho Chủ tịch hội đồng quản trị và giám đốc chịu trách nhiệm (xin cấp phép, tổ chức hoạt động, kinh doanh, bán sản phẩm...); các cổ đông được chia lãi cổ tức. Khi các cơ quan chức năng của UBND tỉnh Sơn La và UBND huyện SM đình chỉ hoạt động của Công ty thì các cổ đông này mới biết Công ty cổ phần vật liệu xây dựng SM và Công ty XC chưa có đủ thủ tục pháp lý theo quy định, tuy nhiên cụ thể thiếu giấy tờ gì thì không nắm được. Các cổ đông được Nguyễn Trọng B và Trần Văn A thông báo nội dung phải thành lập công ty mới, dự án mới, các cơ quan chức năng cho phép vừa sản xuất gạch, vừa hoàn thiện thủ tục pháp lý. Việc thành lập công ty mới, dự án mới do B và A thực hiện. Công ty cổ phần gạch Tuynel XC được thành lập là hình thức, thực chất các cổ đông của công ty được chuyển tên từ Công ty cổ phần vật liệu xây dựng SM (*bố chuyển cho con, vợ chồng chuyển cho nhau đứng tên hộ*); dây chuyền, máy móc, thiết bị sản xuất gạch sử dụng lại của Công ty SM. Việc điều hành sản xuất kinh doanh của hai Công ty vẫn do Nguyễn Trọng B và Trần Văn A thực hiện.

Bà Nguyễn Thị C (Vợ B) mặc dù đứng tên Giám đốc nhưng không tham gia vào điều hành Công ty mà đi buôn bán hoa quả. Lời khai của bà C phù hợp với lời khai của bị can Nguyễn Trọng B, Trần Văn A và các cổ đông khác của Công ty, Trần Hải G (*con trai Trần Văn A*) là người theo dõi việc bán hàng Công ty XC và mở Tài khoản số 1451008981025 tại Ngân hàng An Bình (*AB Bank*) chi nhánh SM mang tên Trần Hải G, được lập theo yêu cầu của Nguyễn Trọng B, mục đích để theo dõi mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty XC. Tiền bán gạch của Công ty đều được chuyển vào số tài khoản trên, nếu khách hàng thanh toán tiền mặt sẽ được thủ quỹ (*Bùi Thị Nh và Nguyễn Thị T*) đem đi nộp vào số tài khoản nêu trên. Tất cả các cổ đông đều được đăng ký số điện thoại (*dịch vụ SMS Banking*) để theo dõi biến động phát sinh số dư trên tài khoản này. Việc chia tiền bán gạch của Công ty cho các cổ đông cũng được thông qua tài khoản nói trên. Từ ngày 02/11/2020 đến ngày 21/10/2021, xác định số tiền bán gạch là 22.703.281.580 đồng (*Hai mươi hai tỷ bảy trăm G ba triệu hai trăm tám một nghìn năm trăm tám mươi đồng*). Trước thời điểm ngày 02/11/2020, số dư tài khoản trên là 772.264.078 đồng, đây là số tiền bán gạch của Công ty Cổ phần gạch Tuynel XC từ trước khi mở tài khoản (*không do Trần Hải G quản lý*). Bà Bùi Thị Nh - Thủ quỹ Công ty khai nhận phù hợp với lời khai của Trần Hải G. Trần Hải G chỉ là người làm thuê, không mua chuyển nhượng cổ phần

của Trần Văn A, không biết Công ty chưa được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy phép khai thác khoáng sản đất để làm gạch.

Như vậy: Từ tháng 5/2019 đến tháng 9/2021, Trần Văn A - Chủ tịch thay mặt Hội đồng quản trị “*Giám sát, chỉ đạo Giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh của Công ty*”, có trách nhiệm “*Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị, quy định quy chế làm việc trong Hội đồng quản trị, phân công công tác cho các thành viên Hội đồng quản trị.. theo dõi, giám sát, chỉ đạo việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của đại hội đồng cổ đông*” và Nguyễn Trọng B - Giám đốc Công ty Cổ phần vật liệu xây dựng SM là “*người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty*”, có trách nhiệm trực tiếp thực hiện các thủ tục pháp lý đối với dự án. Hai bị cáo biết rõ công ty chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép khai thác tài nguyên (đất sét) nhưng vẫn chỉ đạo công nhân khai thác đất sét tại khu vực san ủi làm mặt bằng nhà máy và một phần diện tích đất quy hoạch mỏ nhưng chưa tổ chức đấu giá quyền khai thác với khối lượng 45.043,08m³ đất sét, có giá trị là 2.429.173.000 đồng để sản xuất gạch bán ra thị trường.

Hành vi của các bị cáo Trần Văn A, Nguyễn Trọng B đã vi phạm khoản 2 Điều 4; khoản 3 Điều 8, điểm b khoản 1 Điều 64 Luật khoáng sản:

“Điều 4. Nguyên tắc hoạt động khoáng sản

“2. Chỉ được tiến hành hoạt động khoáng sản khi được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cho phép

Điều 8. Những hành vi bị cấm

“3. Thực hiện điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản, hoạt động khoáng sản khi chưa được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cho phép

Điều 64. Khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường

“1. Khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường hao gồm:

...b) Đất sét làm gạch, ngói theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật Việt Nam, các loại sét (trừ sét bentonit, sét kaolin) không đủ tiêu chuẩn sản xuất gốm xây dựng, vật liệu chịu lửa samot, xi măng theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật Việt Nam”

Đối với hành vi có dấu hiệu trốn thuế:

Việc chỉ đạo khai thác đất sét sản xuất gạch, bán ra thị trường khi chưa được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép khai thác của Trần Văn A và Nguyễn Trọng B đã bị khởi tố về tội Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên. Trước khi bị đình chỉ hoạt động, Công ty SM đã thực hiện kê khai nộp nghĩa vụ thuế đối với nhà nước, sau khi bị Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La đình chỉ hoạt động, Công ty SM không đủ điều kiện để kê khai nộp thuế. Sau đó, Trần Văn A và Nguyễn Trọng B đã thống nhất với các cổ đông, thành lập Công ty XC và lập dự án mới trình UBND tỉnh phê duyệt nhưng chưa được chấp thuận do chưa đấu giá mỏ đất. Vì vậy, Công ty XC cũng chưa

đủ điều kiện để kê khai thuế. Trần Văn A và Nguyễn Trọng B khai nhận Công ty không có ý định trốn thuế, do không đủ điều kiện để kê khai thuế nên chưa thực hiện được việc nộp thuế. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã có Công văn số 615a/CSKT ngày 04/5/2022 đề nghị Cục thuế tỉnh Sơn La xử lý hành vi vi phạm theo quy định của Ngành thuế.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Các cổ đông: Bà Bùi Thị I, ông Đoàn Văn J, ông Nguyễn Văn E (bà Bùi Thị F vợ ông Thịnh), ông Nguyễn Văn H và ông Nguyễn Đình D là các thành viên góp vốn vào Công ty. Bà Hà có tham gia làm Thủ quỹ của Công ty ở giai đoạn đầu xây dựng nhà máy, ông Thịnh làm Thủ kho. Các cổ đông trên không tham gia điều hành hoạt động của Công ty, không tham gia chỉ đạo khai thác đất sét, không biết việc Công ty chưa được Cơ quan chức năng cấp giấy phép khai thác tài nguyên (đất sét) để sản xuất gạch. Không đủ căn cứ xem xét trách nhiệm hình sự đối với Bà Bùi Thị I, ông Đoàn Văn J, ông Nguyễn Văn E, bà Bùi Thị F, ông Nguyễn Văn H, ông Nguyễn Đình D.

Bà Nguyễn Thị C (vợ của bị cáo B) và Trần Hải G (con trai bị cáo A): Chỉ là người đứng tên hình thức cổ phần tại Công ty XC, thực tế không có việc mua bán cổ phần. Bà C làm kinh doanh tự do, G ký hợp đồng là nhân viên bán hàng cho Công ty. Điều không tham gia điều hành hoạt động của Công ty, không tham gia chỉ đạo khai thác đất sét, không biết việc Công ty chưa được Cơ quan chức năng cấp phép khai thác tài nguyên (đất sét). Do đó không đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự.

Các công nhân làm thuê cho Công ty SM và Công ty XC: Phạm Ánh X - Tổ trưởng tổ vận hành máy, Lò Văn X1 - Công nhân kéo gòong, Hoàng Ngọc X2 - Bảo vệ, Lường Văn Ng - Lái xe, Vi Văn X3 - Công nhân đốt lò, Lò Văn X4 - Lái máy xúc, Lò Thị X5 – Tổ trưởng tổ bốc vác đều ký hợp đồng làm thuê cho Công ty và thực hiện theo phân công nhiệm vụ của Trần Văn A, Nguyễn Trọng B; không biết Công ty chưa được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép khai thác tài nguyên. Do đó không xem xét trách nhiệm của các công nhân nói trên.

Kết quả thu hồi tài sản, phong tỏa tài khoản:

Ngày 25/11/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã ra Lệnh phong tỏa tài khoản số 04/CSKT đối với tài khoản 1451008981025 mang tên Trần Hải G mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần An Bình chi nhánh huyện SM (tài khoản G mở để theo dõi thu chi của Công ty), tính đến ngày 25/4/2022, số tiền trên tài khoản là 3.450.787 đồng.

Trong quá trình điều tra, Nguyễn Trọng B tự nguyện nộp 300.000.000 đồng, Trần Văn A tự nguyện nộp số tiền 100.000.000 đồng để khắc phục hậu quả.

Tại cáo trạng số 57/CTr-VKS-P3 ngày 03/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố Trần Văn A, Nguyễn Trọng B về tội Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên theo điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm ngày 15 tháng 8 năm 2022: Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã ra Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 09/2022/QĐST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2022 để yêu cầu Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tiến hành thu thập, bổ sung các chứng cứ, tài liệu. Kết quả như sau:

(1) Kết quả đối chất, lời khai đều xác định các cổ đông Nguyễn Thị C, Trần Hải G, Bùi Thị I, Nguyễn Văn E, Bùi Thị F, Nguyễn Đình D, Đoàn Văn J, Nguyễn Văn H không biết việc Công ty Cổ phần gạch Tuynel XC chưa được cấp giấy phép khai thác khoáng sản.

(2) Đối với nội dung liên quan đến số tiền bán gạch được chia:

Xác định: Tổng số tiền bán gạch đã được chia là: 5.400.000.000 đồng (Năm tỷ bốn trăm triệu đồng). Số tiền chia cụ thể như sau: Trần Văn A: 1.224.000.000 đồng; Nguyễn Trọng B 816.000.000 đồng; Bùi Thị I 816.000.000 đồng, Nguyễn Văn E, Bùi Thị F: 216.000.000 đồng; Nguyễn Đình D 1.020.000.000 đồng, Nguyễn Văn H 510.000.000 đồng, Đoàn Văn J 144.000.000 đồng, Bùi Phương K 144.000.000 đồng. Số tiền trên được xác định là số tiền thu về chia để trả bớt một phần nợ ngân hàng; Số tiền trên cũng không được Công ty XC tiến hành hạch toán, thanh toán, quyết toán.

Tại phiên tòa sơ thẩm ngày 22 tháng 8 năm 2022:

- Các bị cáo Trần Văn A, Nguyễn Trọng B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La giữ quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Trần Văn A, Nguyễn Trọng B phạm tội Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Văn A 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng B 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

Vật chứng: Truy thu số tiền thiệt hại mà các bị cáo đã gây ra trên cơ sở khấu trừ số tiền các bị cáo đã nộp khắc phục hậu quả, số tài sản là số gạch, số đất sét đang lưu kho; Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước số gạch tuynel và đất sét đang lưu giữ tại Công ty XC. Trả lại cho công ty XC các máy móc, thiết bị lưu giữ thu giữ trong vụ án. Trả lại điện thoại cho các bị cáo.

Án phí: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

- Các bị cáo Trần Văn A, Nguyễn Trọng B đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Công ty Cổ phần gạch tuynel XC, ông Nguyễn Đình D, ông Nguyễn Văn E, bà Nguyễn Thị C, ông Trần Hải G, ông Nguyễn Văn H, bà Bùi Thị I, ông Đoàn Văn J, bà Bùi Phương K xác định các tài sản bị thu giữ trong vụ án gồm: 01 ô tô tải tự đổ Biển kiểm soát 26C-04341 màu xanh cửu long, nhãn hiệu HOWO, tải trọng 24.000kg; 01 ô tô tải tự đổ BKS 26C-08069 màu xanh cửu long, nhãn hiệu HOWO, tải trọng 24.000kg; 01 xe nâng tải màu vàng đen, nhãn hiệu Liugong; 01 xe nâng tải màu đỏ đen, nhãn hiệu HeLi; 01 máy xúc lật màu vàng đen, nhãn hiệu HJ930G; 01 máy xúc màu vàng, nhãn hiệu KOMATSU PC300LC; 01 máy xúc màu vàng, nhãn hiệu HUYNĐAI 220LC; 01 Dây chuyền sản xuất gạch Tuynel; 01 Cây máy tính Màu đen, nhãn hiệu Vostro, intel(r) core 17-8700 cpu; 01 Cây máy tính màu đen, nhãn hiệu DELL Optiplex 790. Đây là các tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của công ty, do các cổ đông cùng nhau góp tiền để đầu tư mua sắm phục vụ sản xuất kinh doanh. Quá trình sử dụng đã được vận hành để sản xuất gạch bán ra thị trường. Các cổ đông được Nguyễn Trọng B và Trần Văn A thông báo nội dung phải thành lập công ty mới, dự án mới, các cơ quan chức năng cho phép vừa sản xuất gạch, vừa hoàn thiện thủ tục pháp lý mà không biết việc công ty chưa được cấp phép khai thác tài nguyên. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại các tài sản nêu trên cho Công ty Cổ phần gạch tuynel XC.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La trong quá trình điều tra; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La trong quá trình truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội:

Trong khoảng thời gian từ tháng 5/2019 đến tháng 4/2020, Trần Văn A - Chủ tịch Hội đồng quản trị và Nguyễn Trọng B - Giám đốc Công ty cổ phần vật liệu xây dựng SM đồng thời cũng là những người trực tiếp chỉ đạo, điều hành hoạt động của Công ty cổ phần gạch tuynel XC (từ tháng 5/2020 đến tháng 9/2021), mặc dù biết cả hai công ty chưa được cấp giấy phép khai thác tài nguyên nhưng hai bị cáo đã cùng

chỉ đạo, thuê công nhân, tổ chức khai thác đất sét vào khu vực đất quy hoạch mỏ đất sét chưa được tổ chức đấu giá quyền khai thác tại bản XC, xã NN, huyện SM, tỉnh Sơn La để sản xuất gạch tuynel, với tổng khối lượng đất sét khai thác là 45.043,08 m³ có giá trị 2.429.173.000 đồng. Hành vi của các bị cáo thuộc trường hợp các hành vi bị cấm theo khoản 2, 4 khoản 4 Điều 8, khoản 1 Điều 64 Luật khoáng sản 2010. Hành vi phạm tội của các bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản vi phạm hành chính số 03/BB-VPHC lập hồi 18 giờ ngày 09/9/2021 của Phòng cảnh sát kinh tế Công an tỉnh Sơn La đối với Công ty Cổ phần gạch tuynel XC cùng tang vật bị tạm giữ gồm: 02 ô tô tự đổ, 01 máy xúc đào, 02 xe nâng tải, 01 máy xúc lật, 02 máy xúc, 01 dây truyền sản xuất gạch tuynel, 02 cây máy tính cùng một khối lượng lớn gạch tuynel 02 lô, khối lượng lớn đất sét lưu giữ tại kho của công ty cổ phần gạch tuynel XC.

- Biên bản khám nghiệm hiện trường lập hồi 15 giờ 00 phút ngày 09/9/2021; bản ảnh hiện trường khu đất bao gồm trụ sở làm việc, công xưởng, khu vực khai thác thuộc Công ty cổ phần gạch tuynel XC tại bản XC, xã NN, huyện SM, tỉnh Sơn La: Khu vực phía sau đồi đất giáp nhà xưởng đã bị đào bới, san gạt trên diện tích rộng, có khối lượng đất được san gạt tập kết gần khu vực dây truyền làm gạch và khối lượng lớn gạch đã được sản xuất và tập kết tại bãi.

- Các sổ sách chứng từ lưu giữ tại Công ty cổ phần gạch tuynel XC cũng như do những người liên quan giao nộp như: Biểu tổng hợp danh sách khách hàng mua gạch, Sổ theo dõi bán hàng, sổ cá nhân, hoá đơn bán hàng, phiếu xuất kho, phiếu thu, sổ thu chi, sổ nợ, ...

- Báo cáo kết luận giám định tư pháp xây dựng số 19/BCGD-TTGD tháng 09/2021 của Trung tâm giám định chất lượng xây dựng tỉnh Sơn La: Khối lượng đất sét tại kho là 1.822,84 m³, giá trị: 98.305.761đ; khối lượng 1.099.800 viên gạch quy đổi khối lượng đất đã sản xuất là 1.450,41 m³, giá trị: 78.220.611đ. Tổng khối lượng: 3.273,25 m³, trị giá: 176.526.373đ.

- Báo cáo kết luận giám định tư pháp xây dựng số 20/BCGD-TTGD tháng 11/2021 của Trung tâm giám định chất lượng xây dựng tỉnh Sơn La: Tổng khối lượng đất để sản xuất 29.920.874 viên gạch (từ tháng 7/2020-9/2021) là 37.401,09 m³, trị giá: 2.017.040.919đ.

- Báo cáo kết luận giám định tư pháp xây dựng số 11/BCGD-TTGD tháng 01/2022 của Trung tâm giám định chất lượng xây dựng tỉnh Sơn La: Tổng khối lượng đất để sản xuất 3.479.990 viên gạch (từ tháng 5/2019 đến tháng 4/2020) và 15.000 viên gạch tạm giữ trên thùng xe ô tô BKS 26C-08069 là 4.368,74m³, trị giá: 235.606.013đ.

- Lời khai nhận tội của các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người liên quan như cổ đông, kế toán, thủ quỹ, các công nhân của công ty và các chứng cứ khác đã thu thập hợp pháp có trong

hồ sơ vụ án về việc Trần Văn A, Nguyễn Trọng B trực tiếp chỉ đạo việc khai thác đất sét để sản xuất gạch dù biết chưa có giấy phép khai thác khoáng sản.

Với các căn cứ nêu trên, có đủ cơ sở kết luận hành vi của Trần Văn A, Nguyễn Trọng B đã phạm tội Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 227 Bộ luật Hình sự.

- Ngoài hành vi phạm tội của các bị cáo, còn có căn cứ, có dấu hiệu vi phạm của các đối tượng khác, bao gồm: Pháp nhân Công ty cổ phần vật liệu xây dựng SM, pháp nhân Công ty cổ phần gạch tuynel XC; các đối tượng là cổ đông của Công ty cổ phần gạch tuynel XC gồm giám đốc - bà Nguyễn Thị C, cổ đông Trần Hải G, Bùi Thị I, Nguyễn Văn E, Nguyễn Đình D, Đoàn Văn J, Nguyễn Văn H. Căn cứ kết quả xác minh, thu thập bổ sung chứng cứ, kết quả tranh tụng tại phiên toà, xác định:

+ Đối với Công ty Cổ phần vật liệu xây dựng SM: Hành vi phạm tội của các bị cáo Trần Văn A - Chủ tịch Hội đồng quản trị và Nguyễn Trọng B - Giám đốc Công ty cổ phần vật liệu xây dựng SM được sự chấp thuận của pháp nhân, đều nhân danh và vì lợi ích của Công ty Cổ phần vật liệu xây dựng SM, đáp ứng đủ các điều kiện để xem xét trách nhiệm hình sự đối với pháp nhân theo quy định tại Điều 75 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, xét thấy: Công ty Cổ phần vật liệu xây dựng SM thành lập tháng 6/2018, đến tháng 5/2020, Công ty cổ phần vật liệu xây dựng SM đã thực hiện bán toàn bộ tài sản, chuyển cổ phần cho Công ty cổ phần gạch tuynel XC và không còn kinh doanh, hoạt động cho đến nay. Việc tồn tại của Công ty Cổ phần vật liệu xây dựng SM chỉ là tồn tại về mặt pháp lý do các cổ đông, ban lãnh đạo công ty không thực hiện việc tuyên bố giải thể, chấm dứt hoạt động của công ty. Mặt khác, các bị cáo Trần Văn A - Chủ tịch Hội đồng quản trị và Nguyễn Trọng B - Giám đốc Công ty cổ phần vật liệu xây dựng SM đều đã bị truy tố, xét xử trong vụ án này. Do đó, xét không cần thiết phải thực hiện việc truy cứu trách nhiệm hình sự đối với pháp nhân Công ty Cổ phần vật liệu xây dựng SM.

+ Đối với các cổ đông của công ty Cổ phần gạch tuynel XC bao gồm bà Bùi Thị I, ông Nguyễn Văn E, ông Nguyễn Đình D, ông Đoàn Văn J, ông Nguyễn Văn H, giám đốc bà Nguyễn Thị C, chủ tịch Hội đồng quản trị Trần Hải G và pháp nhân Cổ phần gạch tuynel XC:

Tất cả các đối tượng trên đều khai nhận mọi hoạt động điều hành, chỉ đạo sản xuất đều do Trần Văn A, Nguyễn Trọng B thực hiện. Đối với bà Nguyễn Thị C - Giám đốc Công ty là vợ của Nguyễn Trọng B, chỉ là người đứng tên hình thức cổ phần và chức vụ trên danh nghĩa, không tham gia điều hành Công ty mà đi buôn bán hoa quả; Trần Hải G (con trai Trần Văn A) - Chủ tịch Hội đồng quản trị cũng chỉ là người đứng tên hình thức cổ phần và chức vụ trên danh nghĩa, thực tế ký hợp đồng là nhân viên bán hàng cho Công ty. Quá trình sản xuất kinh doanh, các cổ đông cũng như bà Vân, anh G không tham gia, không biết việc Công ty cổ phần gạch tuynel XC chưa được cấp phép khai thác khoáng sản. Mặt khác, Các cổ đông được Nguyễn Trọng B và Trần Văn A thông báo nội dung các cơ quan chức năng cho phép Công

ty vừa sản xuất gạch, vừa hoàn thiện thủ tục pháp lý. Do đó, không đủ căn cứ quy kết trách nhiệm hình sự đối với bà Bùi Thị I, ông Nguyễn Văn E, ông Nguyễn Đình D, ông Đoàn Văn J, ông Nguyễn Văn H, bà Nguyễn Thị C, anh Trần Hải G.

Căn cứ kết quả điều tra xác định, hành vi phạm tội của các bị cáo mặc dù nhân danh, vì lợi ích của Công ty Cổ phần gạch tuynel XC, tuy nhiên không được sự chấp thuận của pháp nhân Công ty Cổ phần gạch tuynel XC. Do đó không đủ điều kiện truy cứu trách nhiệm hình sự đối với pháp nhân Công ty Cổ phần gạch tuynel XC theo quy định tại Điều 75 Bộ luật hình sự.

- *Đối với hành vi có dấu hiệu trốn thuế:* Việc chỉ đạo khai thác đất sét sản xuất gạch, bán ra thị trường khi chưa được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép khai thác của Trần Văn A và Nguyễn Trọng B đã bị khởi tố về tội Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên. Trước khi bị đình chỉ hoạt động, Công ty SM đã thực hiện kê khai nộp nghĩa vụ thuế đối với nhà nước, sau khi bị Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La đình chỉ hoạt động, Công ty SM không đủ điều kiện để kê khai nộp thuế. Sau đó, Trần Văn A và Nguyễn Trọng B đã thống nhất với các cổ đông, thành lập Công ty XC và lập dự án mới trình UBND tỉnh phê duyệt nhưng chưa được chấp thuận do chưa đấu giá mỏ đất. Vì vậy, Công ty XC cũng chưa đủ điều kiện để kê khai thuế. Trần Văn A và Nguyễn Trọng B khai nhận Công ty không có ý định trốn thuế, do không đủ điều kiện để kê khai thuế nên chưa thực hiện được việc nộp thuế. Do đó, không đủ căn cứ quy kết trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, Công ty Cổ phần xây dựng vật liệu SM, Công ty cổ phần gạch tuynel XC về tội “Trốn thuế” theo Điều 200 Bộ luật hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã có Công văn số 615a/CSKT ngày 04/5/2022 đề nghị Cục thuế tỉnh Sơn La xử lý hành vi vi phạm theo quy định của Ngành thuế.

[3] Về khung hình phạt áp dụng:

Các bị cáo Trần Văn A, Nguyễn Trọng B thực hiện hành vi khai thác trái phép 45.043,08m³ đất sét, có giá trị là 2.429.173.000 đồng với mục đích để sản xuất gạch tuynel bán ra thị trường trong khi chưa được cơ quan chức năng có thẩm quyền cấp phép khai thác khoáng sản, đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt “*b) Khoáng sản trị giá 1.000.000.000 đồng trở lên*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật hình sự; Khung hình phạt có mức hình phạt phạt tiền từ 1.500.000.000 đồng đến 5.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 02 năm đến 07 năm, thuộc trường hợp nghiêm trọng.

[4] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, lẽ ra các bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) theo quy định tại khoản 3 Điều 227 Bộ luật Hình sự với mức phạt từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Tuy nhiên xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và điều kiện hoàn cảnh kinh tế gia đình các bị cáo cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát không áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) đối với các bị cáo.

[5] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu.

Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo Trần Văn A, Nguyễn Trọng B thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Trần Văn A, Nguyễn Trọng B sau khi bị bắt đã tự nguyện khắc phục hậu quả với tổng số tiền 400.000.000 đồng, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Trọng B có bố đẻ là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng huân, huy chương nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo đồng phạm với nhau trong hành vi phạm tội, do đó cần áp dụng Điều 58 Bộ luật hình sự khi lượng hình đối với các bị cáo.

[6] Về vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Các bị cáo Trần Văn A, Nguyễn Trọng B cùng nhau chỉ đạo, điều hành việc khai thác khoáng sản trái phép để sản xuất gạch tuynel bán ra thị trường nên giữ vai trò ngang nhau trong vụ án.

Xét nguyên nhân, động cơ, mục đích các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội chỉ vì để sớm thu hồi vốn đầu tư của các cổ đông để trả nợ tiền vay. Các bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu, các bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo Nguyễn Trọng B còn có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt sát đúng với tính chất hành vi phạm tội và cần xem xét đến nguyên nhân, động cơ, mục đích phạm tội của các bị cáo. Đề nghị của Kiểm sát về việc cho các bị cáo được hưởng án treo là có căn cứ - Các bị cáo đủ điều kiện để hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự 2015, điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Xét việc cho các bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội. Do đó không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cho các bị cáo hưởng biện pháp chấp hành hình phạt - án treo và ấn định thời gian thử thách đối với các bị cáo cũng đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đảm bảo tính giáo dục riêng, tính răn đe và phòng ngừa chung, đảm bảo tính khoan hồng của pháp luật. Đồng thời, giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách.

[7] Về việc áp dụng các biện pháp tư pháp:

Đối với số tiền 5.400.000.000 đồng mà các bị cáo và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được chia, không đủ căn cứ xác định là khoản thu lợi bất chính do hành vi phạm tội gây ra nên không thực hiện việc truy thu.

Đối với 1.014.800 viên gạch Tuynel và 1.822,84m³ đất sét hiện đang lưu giữ tại Công ty Cổ phần gạch Tuynel XC, là tài sản do phạm tội mà có, cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Hành vi phạm tội của các bị cáo Trần Văn A, Nguyễn Trọng B đã gây thiệt hại 2.429.173.000 đồng, do đó cần buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường cho Nhà nước số tiền thiệt hại mà các bị cáo gây ra trên cơ sở khấu trừ giá trị tài sản là tài nguyên khoáng sản (đất sét) hiện còn lưu giữ (1.822.84 m³ tương ứng số tiền là: 98.305.761 đồng) và giá trị tài sản là số lượng 1.014.800 viên gạch Tuynel hiện còn lưu giữ (tương ứng số tiền 72.156.738 đồng) đã tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước như đã nêu ở trên. Các bị cáo còn phải liên đới bồi thường cho Nhà nước là 2.258.710.501đ. Theo phần mỗi bị cáo phải bồi thường là 1.129.355.250đ. Do bị cáo Nguyễn Trọng B đã nộp 300.000.000 đồng, bị cáo Trần Văn A đã nộp 100.000.000 đồng để khắc phục hậu quả nên số tiền bị cáo B phải nộp tiếp là 829.355.000đ (Tám trăm hai mươi chín triệu ba trăm năm mươi lăm nghìn đồng), bị cáo A phải nộp tiếp là 1.029.355.000 (Một tỷ không trăm hai mươi chín triệu ba trăm năm mươi lăm nghìn đồng).

Đối với tài sản bị thu giữ trong vụ án gồm: 01 ô tô tải tự đổ Biển kiểm soát 26C-04341 màu xanh cửu long, nhãn hiệu HOWO, tải trọng 24.000kg; 01 ô tô tải tự đổ BKS 26C-08069 màu xanh cửu long, nhãn hiệu HOWO, tải trọng 24.000kg; 01 xe nâng tải màu vàng đen, nhãn hiệu Liugong; 01 xe nâng tải màu đỏ đen, nhãn hiệu HeLi; 01 máy xúc lật màu vàng đen, nhãn hiệu HJ930G; 01 máy xúc màu vàng, nhãn hiệu KOMATSU PC300LC; 01 máy xúc màu vàng, nhãn hiệu HUYNĐAI 220LC; 01 Dây chuyền sản xuất gạch Tuynel; 01 Cây máy tính Màu đen, nhãn hiệu Vostro, intel(r) core 17-8700 cpu; 01 Cây máy tính màu đen, nhãn hiệu DELL Optiplex 790. Đây là các tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của Công ty cổ phần gạch tuynel XC, do các cổ đông cùng nhau góp tiền để đầu tư mua sắm phục vụ sản xuất kinh doanh. Quá trình sử dụng đã được vận hành để khai thác đất sét trái phép, sản xuất gạch bán ra thị trường. Đại diện theo pháp luật của công ty, các cổ đông trong công ty không biết việc công ty chưa được cấp phép khai thác tài nguyên. Do đó cần trả lại số tài sản trên cho Công ty Cổ phần gạch tuynel XC.

Đối với tài sản là: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY thu giữ của bị cáo Nguyễn Trọng B; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA và 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL thu giữ của Trần Văn A, xét không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho các bị cáo.

[8] Đối với tài khoản số 1451008981025 mang tên Trần Hải G mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần An Bình chi nhánh huyện SM (tài khoản G mở để theo dõi thu chi của Công ty cổ phần gạch Tuynel XC) hiện đang bị phong tỏa theo Lệnh

phong toả tài khoản số 04/CSKT ngày 25/11/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La. Xét đây là tài khoản công ty XC dùng để lưu giữ tiền góp vốn, các khoản tiền liên quan đến bán gạch. Công ty XC chưa thực hiện việc hạch toán, thanh toán, quyết toán nên không đủ căn cứ xác định đây có phải là tiền thu lời bất chính do hành vi phạm tội mà có hay không. Do đó cần huỷ bỏ lệnh phong toả nói trên.

[9] Về án phí: Các bị cáo Trần Văn A, Nguyễn Trọng B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Trần Văn A, Nguyễn Trọng B phạm tội Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Văn A 30 (ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; Thời gian thử thách 60 (sáu mươi tháng), tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 22 tháng 8 năm 2022).

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 58, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng B 30 (ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; Thời gian thử thách 60 (sáu mươi tháng), tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 22 tháng 8 năm 2022).

- Giao các bị cáo Trần Văn A, Nguyễn Trọng B cho Ủy ban nhân dân thị trấn SM, huyện SM, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự 2019.

- Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) đối với các bị cáo.

2. Về áp dụng các biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 46, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

2.1. Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: 1.014.800 viên gạch Tuynel 02 lỗ và 1.822,74m³ đất sét hiện đang lưu giữ tại Công ty Cổ phần gạch Tuynel XC, địa chỉ: Bản XC, xã NN, huyện SM, tỉnh Sơn La.

(Trong đó 999.800 viên gạch Tuynel 02 lỗ và 1.822,74 m³ đất sét hiện đang tạm giao cho Công ty cổ phần gạch Tuynel XC quản lý, bảo quản theo biên bản bàn giao đồ vật tài liệu ngày 16/9/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La và Công ty cổ phần gạch Tuynel XC; 15.000 viên gạch Tuynel 02 lỗ được để trên thùng xe ô tô tải tự đổ BKS 26C-08069 hiện đang tạm giao cho Công ty cổ phần gạch Tuynel XC quản lý, bảo quản theo biên bản bàn giao đồ vật tài liệu ngày 21/12/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La và Công ty cổ phần gạch Tuynel XC).

2.2. Buộc các bị cáo Trần Văn A, Nguyễn Trọng B phải liên đới bồi thường cho Nhà nước số tiền thiệt hại còn lại là 2.258.710.501đ (Hai tỷ hai trăm năm mươi tám triệu bảy trăm mười nghìn năm trăm G một đồng). Theo phần, mỗi bị cáo phải bồi thường cho Nhà nước là: 1.129.355.250đ (Một tỷ một trăm hai mươi chín triệu ba trăm năm mươi lăm nghìn hai trăm năm mươi đồng)

Ghi nhận bị cáo Trần Văn A đã nộp 100.000.000, bị cáo Nguyễn Trọng B đã nộp 300.000.000 đồng để khắc phục hậu quả (trong 400.000.000 đồng) hiện đang lưu giữ tại tài khoản số 3949.0.1054135 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La mở tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Sơn La theo Quyết định số 667/QĐ-CAT-PC03 ngày 08/6/2022 của Công an tỉnh Sơn la về việc chuyển tiền vật chứng vụ án vi phạm khai thác tài nguyên xảy ra tại NN, huyện SM, tỉnh Sơn La.

Bị cáo Trần Văn A còn phải bồi thường tiếp là 1.029.355.250đ, làm tròn 1.029.355.000đ (Một tỷ không trăm hai mươi chín triệu ba trăm năm mươi lăm nghìn đồng); bị cáo Nguyễn Trọng B còn phải bồi thường tiếp là 829.355.250đ, làm tròn 829.355.000đ (Tám trăm hai mươi chín triệu ba trăm năm mươi lăm nghìn đồng).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03/6/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La)

2.3. Trả lại cho Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Công ty Cổ phần gạch Tuynel XC (đại diện bà Nguyễn Thị C - Giám đốc):

- 01 ô tô tải tự đổ Biển kiểm soát 26C-04341 màu xanh cửu long, nhãn hiệu HOWO, tải trọng 24.000kg, xe đã qua sử dụng;

- 01 ô tô tải tự đổ BKS 26C-08069 màu xanh cửu long, nhãn hiệu HOWO, tải trọng 24.000kg, xe đã qua sử dụng;

- 01 xe nâng tải màu vàng đen, nhãn hiệu Liugong, xuất xứ Trung Quốc, xe đã qua sử dụng;

- 01 xe nâng tải màu đỏ đen, nhãn hiệu HeLi; xuất xứ Trung Quốc, xe đã qua sử dụng;

- 01 máy xúc lật màu vàng đen, nhãn hiệu HJ930G; xuất xứ Trung Quốc, xe đã qua sử dụng.

(Các vật chứng trên hiện đang tạm giao cho Công ty cổ phần gạch Tuynel XC

quản lý, bảo quản theo biên bản bàn giao đồ vật tài liệu ngày 21/12/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La và Công ty cổ phần gạch Tuynel XC)

- 01 máy xúc màu vàng, nhãn hiệu KOMATSU PC300LC, xe đã qua sử dụng;
- 01 máy xúc màu vàng, nhãn hiệu HUYNĐAI 220LC, xe đã qua sử dụng;
- 01 Dây chuyền sản xuất gạch Tuynel, đã qua sử dụng.

(Các vật chứng trên hiện đang tạm giao cho Công ty cổ phần gạch Tuynel XC quản lý, bảo quản theo biên bản bàn giao đồ vật tài liệu ngày 16/9/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La và Công ty cổ phần gạch Tuynel XC)

- 01 Cây máy tính màu đen, nhãn hiệu DELL Optiplex 790, đã qua sử dụng, trên cây máy tính có dán giấy niêm phong của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La;

- 01 Cây máy tính Màu đen, nhãn hiệu DELL Vostro, intel(r) core i7-8700 cpu; đã qua sử dụng, trên cây máy tính có dán giấy niêm phong của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03/6/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La)

2.4. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trọng B: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A51 số seri R58MC1XMHTY, imei (khe 1 352353111646524, imei (khe 2) 352354111646522m điện thoại đã qua sử dụng, thu giữ của Nguyễn Trọng B, được đựng trong 01 (một) chiếc phong bì do Phòng Cảnh sát kinh tế - Công an tỉnh Sơn La phát hành, còn nguyên niêm phong.

2.5. Trả lại cho bị cáo Trần Văn A: 02 điện thoại di động, trong đó:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA loại điện thoại NOKIA 1280 cũ, đã qua sử dụng, có kèm 01 sim điện thoại số 0979.368.994, số imei 352055/02/050091, được đựng trong 01 (một) chiếc phong bì do Phòng Cảnh sát kinh tế - Công an tỉnh Sơn La phát hành, còn nguyên niêm phong.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL 112 màu đen, đã qua sử dụng, số imei 355633043281897 và 355633044281896, kèm 01 sim điện thoại số 0915599308, được đựng trong 01 (một) chiếc phong bì do Phòng Cảnh sát kinh tế - Công an tỉnh Sơn La phát hành, còn nguyên niêm phong.

3. Huỷ bỏ phong toả theo lệnh phong toả tài khoản số 04/CSKT ngày 25/11/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đối với tài khoản số 1451008981025 mang tên Trần Hải G mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần An Bình chi nhánh huyện SM, tỉnh Sơn La.

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự,; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Buộc bị cáo Trần Văn A phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 42.880.657đ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, tổng cộng 43.080.657đ, làm tròn 43.081.000đ (Bốn mươi ba triệu không trăm tám mươi một nghìn đồng).

Buộc bị cáo Nguyễn Trọng B phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 36.880.657đ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, tổng cộng 37.080.657đ, làm tròn 37.081.000đ (Ba mươi bảy triệu không trăm tám mươi một nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo Trần Văn A, Nguyễn Trọng B; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Công ty Cổ phần gạch Tuynel XC, ông Nguyễn Đình D, ông Nguyễn Văn E, bà Nguyễn Thị C, ông Trần Hải G, ông Nguyễn Văn H, bà Bùi Thị I, ông Đoàn Văn J, bà Bùi Phương K được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 22/8/2022).

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Phòng PC04-Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- UBND thị trấn SM, huyện SM, tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Phòng KTNV- THA;
- Lưu HS-AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Quản Hữu Chiến